

CÔNG TY CỔ PHẦN VINA VICO

-----00-----

**BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN
NĂM 2016**

Hà Nội, tháng 04 năm 2017

MỤC LỤC

I. TỔNG QUAN VỀ DOANH NGHIỆP

II. QUÁ TRÌNH THÀNH LẬP VÀ PHÁT TRIỂN CỦA CÔNG TY

1. Thành lập
2. Quá trình hoạt động

III. BÁO CÁO CỦA BAN TỔNG GIÁM

1. Tình hình thực hiện KHSXKD 2016
2. Kết quả thực hiện chỉ tiêu và số liệu cụ thể 2016
3. Nhận xét, đánh giá các chỉ tiêu kế hoạch 2016
4. Các chỉ tiêu và kế hoạch tổng thể 2017
5. Các giải pháp và thực hiện kế hoạch 2017

IV. THÔNG TIN CỔ ĐÔNG VÀ QUẢN TRỊ CÔNG TY

1. Hoạt động của Ban Kiểm soát
2. Hoạt động của Hội đồng quản trị
3. Kiểm toán độc lập

V. TỔ CHỨC VÀ NHÂN SỰ

1. Sơ đồ tổ chức của công ty
2. Cơ cấu bộ máy quản lý Công ty

3. Số lượng CB-CNV

4. Chính sách đối với người lao động

4. Thù lao Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát

5. Vốn, cổ phần



Sản phẩm Vinavico vươn lên tầm cao mới

I. Tổng Quan về doanh nghiệp

VINAVICO

: CÔNG TY CỔ PHẦN VINAVICO
: VINAVICO JOIN STOCK

: NAVICOM.,JSC



Logo:

Ngày thành lập

: 06/04/2006

Mã số doanh nghiệp – Mã số thuế

: 0101910492

Địa chỉ trụ sở chính

: Phòng số 2, Tầng 8, tòa nhà 169 đường Nguyễn Ngọc Vũ, Phường Trung Hòa, Quận Cầu Giấy, Thành phố Hà Nội.

Website

: [www.http://vinavicogroup.com.vn](http://vinavicogroup.com.vn)

Điện thoại

: (84 -4) 3767.3879

Fax

: (84 -4) 3767.3880

Vốn điều lệ

: 96.543.810.000 VNĐ

II. Quá trình thành lập và phát triển

1. Quá trình thành lập

Công ty Cổ phần VINAVICO tiền thân là công ty Đầu tư và Tư vấn Nam Việt, được thành lập và hoạt động theo Giấy chứng nhận kinh doanh số 0103008626 ngày 06 tháng 4 năm 2006 do Sở Kế hoạch và Đầu tư thành phố Hà Nội cấp với mức vốn điều lệ là 30 tỷ đồng.

Đến ngày 02 tháng 12 năm 2009 Công ty đổi tên thành Công ty Cổ phần Vinavico để

chính thức gia nhập hệ thống VINAVICO bao gồm 11 đơn vị thành viên trong đó có các đơn vị đã được niêm yết trên SGDCK HN với mã chứng khoán là CTN, CTM.

Đến ngày 17 tháng 4 năm 2014 Công ty đăng ký tăng vốn điều lệ lên 96.543.810.000 đồng theo Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh và mã số thuế số 0101910492 chuyển từ Giấy ĐKKD 0103008626 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Hà Nội cấp lần đầu ngày 06/04/2006.

Những mốc thay đổi quan trọng

Công ty Cổ phần VINAVICO khi thành lập là công ty còn non trẻ trong ngành khoáng sản, đầu tư xây dựng. Tuy nhiên, sau thời gian hoạt động Công ty đã có được những kinh nghiệm quý báu về công nghệ khai thác mỏ từ các Công ty trong hệ thống VINAVICO cũng như các công nghệ khai thác từ nước ngoài.

Vốn điều lệ công ty thay đổi lần tiếp theo vào năm 2013 với số vốn: 96.543.810.000

Mệnh giá cổ phần: 10.000 đồng

Tổng số cổ phần: 9.654.381

- Ngày 06/04/2006 Công ty được thành lập với tên gọi Công ty cổ phần Đầu tư và Tư vấn Nam Việt vốn điều lệ đăng ký là 30.000.000.000 đồng
- Ngày 02/12/2009 Công ty gia nhập hệ thống Vinavico và đổi tên Công ty thành Công ty cổ phần VINA VICO.
- Phiên họp cổ đông ngày 27 tháng 4 năm 2013 thông qua việc tăng vốn điều lệ của Công ty Cổ phần Vinavico từ 92 tỷ lên 96.543.810.000 đồng.
- Ngày 06/05/2010 Đại hội đồng cổ đông Công ty cổ phần Vinavico ra nghị quyết Quyết định lựa chọn phương án niêm yết 9,2 triệu cổ phiếu trên sàn giao dịch chứng khoán Hà Nội.
- Ngày 24/09/2010 Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội đã cấp giấy phép số 86/GCN-SGDHN về việc chấp thuận cho Công ty cổ phần Vinavico niêm yết cổ phiếu tại Sở giao dịch Chứng khoán Hà Nội (HNX).
- Ngày 01/10/2010 cổ phiếu CTCP Vinavico (CTA) có phiên giao dịch đầu tiên trên thị trường HNX.

2. Quá trình hoạt động:

^a Ngành nghề kinh doanh của Công ty:

Xây dựng và kinh doanh nhà máy thủy điện, nhà máy xi măng, văn phòng cho thuê
Kinh doanh bất động sản
Xây dựng các công trình giao thông, thủy lợi, thủy điện
Xây dựng dân dụng, công nghiệp
San lấp mặt, bóc xúc đất đá khai thác mỏ
Dịch vụ cho thuê máy móc thiết bị xây dựng
Buôn bán vật tư máy móc, thiết bị phục vụ ngành xây dựng, giao thông, thủy điện
Đại lý mua, bán, ký gửi hàng hoá
Khai thác, buôn bán vật liệu xây dựng
Xây lắp các công trình điện đến 110KV
Xuất nhập khẩu các mặt hàng công ty kinh doanh
Uỷ thác xuất nhập khẩu
Nhận uỷ thác đầu tư (Không bao gồm nhận uỷ thác đầu tư chứng khoán)
Kinh doanh, khai thác và chế biến khoáng sản (trừ khoáng sản Nhà Nước cấm)
Lắp đặt hệ thống xây dựng
Hoàn thiện công trình xây dựng
Bán buôn ô tô, xe máy

Bán buôn ô tô con (loại 12 chỗ ngồi trở xuống)
Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy

III. Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2016:

- Nhận định chung: Kinh tế vĩ mô năm 2016 đã từng bước ổn định. Tăng trưởng và sản xuất đã có sự chuyển biến tích cực đi lên về cuối năm. Tuy nhiên, tăng trưởng vẫn còn ở mức thấp, cân đối ngân sách còn nhiều thách thức và các doanh nghiệp

- Trong năm 2016, Vinavico chú trọng đến hoạt động sản xuất kinh doanh trong lĩnh vực xuất khẩu bột đá siêu mịn ra nước ngoài. Xuất khẩu bột đá siêu mịn chiếm một con số đáng kể trong tổng doanh thu về kinh doanh của Công ty. Với thị trường mở và nhiều đối tác nước ngoài, đôi khi nguồn

vẫn chưa thực sự thoát khỏi khó khăn là những vấn đề tiếp tục đặt ra cho năm 2017. Doanh nghiệp bớt khó khăn hơn với số lượng doanh nghiệp đăng ký mới và tạm ngừng hoạt động đã quay trở lại hoạt động có xu hướng tăng dần

cung không đủ đáp ứng nhu cầu của thị trường. Với việc đầu tư dựng nhà máy nghiền bột siêu mịn CaCO_3 với 3 dây chuyền nghiền bột hiện đại được nhập từ nước ngoài về cũng đã đáp ứng được nhu cầu khát khe của thị trường, đặc biệt là thị trường nước ngoài .



3. Về công tác triển khai đầu tư tại các dự án:

-Hoạt động của nhà máy nghiền bột đã và đang đi vào hoạt động ổn định và ngày một lớn mạnh. Tình hình tiêu thụ bột đá trong năm 2016 chưa đạt kế hoạch đề ra do thuế xuất khẩu tăng từ 5% lên 10% đẩy giá bán lên cao dẫn đến khách hàng ít mua hơn, nhân sự mới mất nhiều thời gian đào tạo hơn dự kiến làm ảnh hưởng tới ổn định sản xuất.

4. Định hướng phát triển

a. Mục tiêu chủ yếu của Công ty

- Kết quả sản xuất kinh doanh 2016 phải đảm bảo có tăng trưởng nhưng ổn định để làm tiền đề phát triển cho những năm tiếp theo, tăng cường tích lũy vốn cho đầu tư phát triển.

- Tiếp tục đẩy mạnh tái cơ cấu sản xuất kinh doanh, coi cuộc khủng hoảng và những khó khăn kinh tế chính là cơ hội để chúng ta khẳng định và tìm hướng phát triển đúng đắn cho công ty.

- Thoái vốn đầu tư ở những lĩnh vực không phải là thế mạnh, tái cơ cấu tài chính để đầu tư cho lĩnh vực chính của công ty là bán hàng bột đá siêu mịn Caco3 cả thị trường trong và ngoài nước, đặc biệt nâng cao tính chuyên nghiệp của hoạt động bán hàng.

- Tiếp tục hoàn thiện cơ chế quản lý và điều hành theo hướng tạo điều kiện thuận lợi nhất cho hoạt động sản xuất kinh doanh.

b. Những điểm chính cần chú trọng để phát triển

*** Công tác thị trường :**

- Thắt chặt quá trình sử dụng nguyên liệu nhân công để cho ra các sản phẩm với chất lượng tốt nhất và giá cả phải chăng , linh động hơn trong vấn đề giá cả để phù hợp với từng đối tượng khách hàng khác nhau.

- Định vị lại đối tượng khách hàng phục vụ và thị trường kinh doanh để đi vào chiều sâu tránh lãng phí nguồn lực tài chính và con người.

*** Công tác tài chính:**

- Tìm kiếm nguồn vốn đầu tư trung và dài hạn có lãi suất tốt phục vụ hỗ trợ cân đối cho các công trình đầu tư của các công ty công ty trong năm 2017 và những năm tiếp theo.

- Tạo mối quan hệ với các ngân hàng để huy động được những nguồn vay tốt và ưu đãi cho các doanh nghiệp.

- Quản lý tốt dòng tiền, tiến độ, hiệu quả cả dự án đầu tư; quản lý tài chính ngắn hạn và hiệu quả của dòng vốn. Tăng cường công tác kiểm soát công nợ, hạn chế các dự án vượt định mức công nợ và giảm thiểu rủi ro tài chính do công nợ quá hạn, mất khả năng thanh toán gây ra.

- Thực hiện rà soát lại các khoản mục chi phí, tiếp tục nhất quán chủ trương tiết giảm chi phí, thực hiện tiết giảm bắt buộc ở một số khoản mục phí như chi phí văn phòng cố định hàng tháng.

- Làm việc với Cục thuế Hà Nội để tìm ra phương án giải quyết tích cực cho việc nợ thuế, đồng thời tìm ra nguồn tài chính để thanh toán dứt điểm việc nợ thuế trong quý 3-2016

*** Công tác lao động tiền lương**

- Có lộ trình tăng năng suất lao động, tiết giảm lao động (đặc biệt là lao động gián tiếp) từ Công ty mẹ cho đến các công ty thành viên.

- Nghiên cứu cải tiến chế độ tiền lương của công ty gắn với năng suất lao động và hiệu quả. Thực hiện nguyên tắc không tăng tiền lương khi không tăng năng suất lao động và lợi nhuận.

- Có chế độ lương, thưởng phù hợp và đánh giá đầy đủ năng lực cũng như sự phấn đấu của từng nhân viên góp phần tạo động lực làm việc và hăng say lao động sản xuất.

*** Công tác đầu tư phát triển và nâng cao hiệu quả sản xuất:**

- Đầu tư có hiệu quả với chi phí thấp nhất là mục tiêu hướng đến của Vinavico

- Từng bước tăng năng suất lao động, tiết giảm chi phí, tăng khả năng cạnh tranh với các doanh nghiệp khác.

- Mở rộng và tìm kiếm thêm các khách hàng nước ngoài có nhu cầu mua bột siêu mịn Caco₃, hiện nay thị trường trong nước chúng ta chưa thực sự mở rộng. Tuy nhiên cũng phải xác định những rủi ro liên quan đến vấn đề công nợ để có những hướng đi đúng đắn chỉ đạo kịp thời cũng như linh hoạt hơn nữa trong vấn đề xử lý công nợ.

*** Công tác truyền thông**

- Đối với mặt hàng bột đá Caco₃ siêu mịn thì việc cung cấp đúng kích cỡ hạt là rất quan trọng bởi vì mỗi sản phẩm khách hàng sản xuất ra thì kích cỡ hạt đều đã phải qua thí nghiệm và được phê duyệt.

- Thái độ làm việc và tiếp xúc của Cán bộ công nhân viên công ty đối với khách hàng cũng là một trong những phương tiện truyền thông hiệu quả. Chính sự nhiệt huyết

và nhiệt tình của từng cá nhân sẽ tạo được ấn tượng tốt cho những lần tiếp xúc sau, ấn tượng chính là điểm đáng nhớ.

*** Công tác kinh doanh**

- Đội ngũ kinh doanh chính là điều kiện tiên quyết để phát triển công ty do đó các cán bộ kinh doanh cần linh hoạt và mở rộng mối quan hệ trong cách tiếp xúc với thị trường.

- Thường xuyên thu thập các thông tin liên quan đến các dự án mới để gửi hồ sơ thầu điều này sẽ làm tăng cơ hội ký kết được các hợp đồng lớn.

- Có chính sách hoa hồng, tiền thưởng đối với nhân viên kinh doanh khi ký kết được hợp đồng để tăng động lực làm việc.

- Có những cơ chế thưởng, phạt phù hợp và đặt ra chỉ tiêu kinh doanh cho từng tháng, quý, năm đối với cán bộ kinh doanh.

-Tháng 8/2016, công ty CP Vinavico quyết định bàn giao toàn bộ khách hàng hiện tại cho công ty Cổ Phần chế biến khoáng sản Vinavico trực tiếp thực hiện việc chăm sóc bảo đảm cung cấp hàng hóa liên tục cho khách hàng, chuyển toàn bộ phòng kinh doanh xuất nhập khẩu sang công ty cổ phần chế biến khoáng sản Vinavico

IV. Báo cáo của Ban Tổng giám đốc

1. TÌNH HÌNH THỰC HIỆN KẾ HOẠCH SẢN XUẤT KINH DOANH 2016

Tổng hợp kết quả sản xuất kinh doanh năm 2016 như sau:

Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Kế hoạch 2016	Thực hiện 2016	Tỷ lệ hoàn thành so với kế hoạch (%)
A – Giá trị sản lượng	Tỷ đồng			
I. Sản lượng thương mại	Tỷ đồng			
+ Bột đá	Tỷ đồng	40	18.09	45.22%
+ Kinh doanh khác	Tỷ đồng	8.21	8.21	100%
B- Doanh thu	Tỷ đồng	50	26.3	52.6%
C- Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	3	(23.225)	7.7%

Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Kế hoạch 2016	Thực hiện 2016	Tỷ lệ hoàn thành so với kế hoạch (%)
D- Thuế thu nhập doanh nghiệp (22%)	Triệu đồng		(36.108)	
E- Lợi nhuận sau thuế	Tỷ đồng	3	(23.189)	-767%
F- Vốn điều lệ	Tỷ đồng	96.543	96.543	100%
H- Cổ tức	%	-		
I-Nhân sự	Người	80	52	65%
K-Thu nhập bình quân/người/tháng	Triệu đồng	7	7	100%

2. KẾT QUẢ THỰC HIỆN CÁC CHỈ TIÊU VÀ SỐ LIỆU CỤ THỂ NĂM 2016

a. Tình hình nhân sự năm 2016

a1. Tổ chức công ty:

STT	Bộ phận	Số lượng (người)	Ghi chú
1	Hội đồng quản trị	5	
2	Ban Kiểm soát	3	
3	Ban Tổng Giám đốc	1	
4	Phòng TC kế toán	2	
5	Phòng HCNS	2	
6	Nhà máy nghiền bột	39	
Tổng cộng: 52 người (Chưa bao gồm lao động thuê ngoài và hợp đồng ngắn hạn)			

B1. Cơ cấu trình độ lao động năm 2016

STT	Trình độ	Số lượng	Tỷ lệ
1	Trên đại học	1	2%

2	Đại học	7	12%
3	Cao đẳng	4	6.5%
4	Trung cấp, nghề	10	16,5%
5	Lao động phổ thông	39	63%

b. Báo cáo tài chính

Các báo cáo tài chính đã được kiểm toán theo qui định của pháp luật về kế toán.

^a Báo cáo kết quả sản xuất kinh doanh 2016

Chỉ tiêu	Mã số	Thuyết minh	Năm nay	Năm trước
1. Doanh thu	01	VI.1	26.308.024.13333	31.834.216.688
2. Các khoản giảm trừ doanh thu	02			
3. Doanh thu thuần	10		26.308.024.133	31.834.216.688
4. Giá vốn hàng bán	11	VI.2	27.998.793.885	26.924.105.528
5. Lợi nhuận gộp	20		(1.690.769.752)	4.910.111.160
6. Doanh thu hoạt động tài	21	VI.3	328.765.163	417.660.943
7. Chi phí tài chính	22	VI.4	4.401.130.167	183.553.979
Trong đó: Chi phí lãi vay	23		81.934.857	166.781.150
8. Chi phí bán hàng	24	VI.6	209.800.206	738.657.735
9. Chi phí quản lý doanh	25		15.187.336.650	3.310.137.144
10. Lợi nhuận từ hoạt động	30		(21.160.271.612))	1.064.841.016
11. Thu nhập khác	31		52.016	435.797.812
12. Chi phí khác	32	VI.7	2.065.776.457	186.487.501
13. Lợi nhuận khác	40		(2.065.776.457)	249.310.311
14. Lợi nhuận trước thuế	50		(23.225.996.053)	1.314.151.327
15. Chi phí thu TNDN hiện	51		(36.108.485)	-
16. Chi phí thuế TNDN	52			
17. Lợi nhuận sau thuế	60		(23.189.887.568)	1.314.151.327
18. Lãi cơ bản trên cổ	70	VI.8	(2.430)	138

5. CÁC GIẢI PHÁP CHÍNH THỰC HIỆN KẾ HOẠCH 2016

- Thực hiện chính sách chủ động linh hoạt trong mọi ngành nghề đầu tư: giám sát kiểm tra các khâu sản xuất, chủ động nguồn nguyên liệu đầu vào, chú trọng tiết kiệm chi

phí sản xuất, chọn mua nguồn nguyên liệu với giá cả hợp lý, chất lượng hàng ổn định, hàng nhập kho tồn đọng ít

- Chính sách tiết kiệm, hiệu quả: Cắt giảm các khoản chi phí không cần thiết
- Tăng cường tiếp xúc, mở rộng thị trường, linh hoạt trong khâu bán hàng và điều chỉnh giá cả. Với sự cạnh tranh của các doanh nghiệp sản xuất và kinh doanh bột đá đi trước, Vinavico hiện đã đi vào hoạt động được hơn hai năm, do vậy để chiếm lĩnh được thị trường đòi hỏi chúng ta phải linh hoạt trong giá bán hàng và tiếp xúc khách hàng, có như vậy mới đặt niềm tin ở khách hàng và thu hút được nhiều đơn hàng về cho công ty
- Đẩy mạnh xuất khẩu bột đá các nước trên thế giới: Không ngừng tiếp xúc với thị trường xuất khẩu bột đá ra thế giới, thế mạnh của chúng ta đang là xuất khẩu sang các nước Ấn Độ, Banglades,
- Giảm tối đa nợ dài hạn, tập trung thu hồi công nợ sau bán hàng: Thị trường nội địa công nợ là điều không tránh khỏi nhưng hạn chế thời gian công nợ ít nhất có thể, chủ động và sát sao trong việc thu hồi công nợ đến hạn. Việc lưu chuyển tiền tệ phải đảm bảo giữa nguồn tiền ra và vào hài hòa.
- Thúc đẩy cải tiến sản xuất, nâng cao năng lực con người: Đây là yếu tố quan trọng để mỗi doanh nghiệp phát triển, cải tiến sản xuất sẽ giúp tiết kiệm chi phí, tiết kiệm nguồn nguyên liệu, tiết kiệm thời gian. Nâng cao năng lực con người yếu tố then chốt, với tay nghề cao thì số lượng lao động sẽ giảm đi, một người có thể đảm nhiệm được nhiều nhiệm vụ, tiến độ được thúc đẩy nhanh.

V. Báo cáo của Ban kiểm soát

1. Cơ cấu tổ chức của Công ty như sau:

- Hội đồng quản trị: gồm 05 thành viên

Ông Mai Hồng Bằng	Chủ tịch HĐQT
Ông Mai Văn Sơn	Ủy viên HĐQT
Ông Nguyễn Thạch Quý	Ủy viên HĐQT
Ông Mai Ngọc Mạnh	Ủy viên HĐQT
Bà Nguyễn Thị Hoa Hué	Ủy viên HĐQT

- Ban kiểm soát: gồm 03 thành viên

Ông Nguyễn Thành Bao	Trưởng Ban kiểm soát
Bà Lã Thị Thúy Hạnh	Thành viên
Bà Dương Thị Hồng Thúy	Thành viên

- Ban lãnh đạo:

Ông Mai Văn Sơn	Tổng Giám đốc
-----------------	---------------

2. Vốn, cổ phần:

Công ty có vốn điều lệ theo Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh lần 12 ngày 26/09/2016 là: **96.543.810.000 đồng**, tương ứng với 9.654.381 Cổ phần

TT	Cổ đông	Tỷ lệ (%)	Số cổ phần nắm giữ
1	Mai Hồng Bằng	20.5	1.935.522
2	Các cổ đông khác	79,5	7.718.859
	Cộng	100%	9.654.381

Vốn góp thực tế của các cổ đông vào Công ty tại thời điểm 31/12/2016 là **96.543.810.000** đồng.

Hiện nay, 8.394.381 cổ phiếu Công ty cổ phần Vinavico đã được niêm yết trên sàn Giao dịch chứng khoán Hà Nội, còn 1.200.000 cổ phiếu do Công ty cổ phần chế biến khoáng sản Vinavico nắm giữ đang chờ được sự chấp thuận của cơ quan nhà nước có thẩm quyền.

3.HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT

Ban kiểm soát đã tiến hành kiểm tra, giám sát việc tuân thủ các quy định của Luật Doanh nghiệp, Điều lệ tổ chức hoạt động của Công ty, Quy chế quản lý tài chính, Quy chế tổ chức và hoạt động của Ban kiểm soát của Công ty trong việc quản lý, giám sát hoạt động điều hành sản xuất kinh doanh của Công ty, cụ thể BKS đã thực hiện các hoạt động sau:

- Kiểm tra, giám sát hoạt động triển khai nghị quyết Đại hội đồng cổ đông của Hội đồng quản trị và Ban Giám đốc;
- Xem xét tính phù hợp của các Quyết định của Hội đồng quản trị trong công tác quản lý, điều hành;
- Kiến nghị tới ĐHĐCĐ thường niên 2016 về những bất cập trong quản lý của ban giám đốc.
- Kiểm tra, giám sát hoạt động điều hành sản xuất của Tổng giám đốc và Ban Giám đốc, xem xét sự phù hợp của các hợp đồng kinh tế, quyết định của Tổng giám đốc trong năm 2015;
- Kiểm soát trình tự, thủ tục ban hành các văn bản của công ty, phù hợp với quy định của Pháp luật, Điều lệ Công ty;
- Thẩm tra báo cáo tài chính quý và báo cáo tài chính năm nhằm đánh giá tính trung thực và hợp lý các số liệu tài chính. Đồng thời, phối hợp với Kiểm toán độc lập xem xét ảnh hưởng của các sai sót kế toán và kiểm toán trọng yếu đến báo cáo tài chính.

+ KẾT QUẢ KIỂM TRA, KIỂM SOÁT

1. Công tác quản lý, điều hành Công ty của Hội đồng quản trị và Ban Tổng giám đốc

- Hội đồng quản trị đã ban hành các Nghị quyết, quyết định chỉ đạo trong việc triển khai và thực hiện Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên 2016, Ban hành quy chế phù hợp với quy định mới của pháp luật nhằm phục vụ yêu cầu về quản lý nội bộ. Việc ban hành các Nghị quyết, quyết định, quy chế đều tuân thủ quy định của pháp luật và điều lệ.
- Các thành viên trong Hội đồng quản trị, Ban Tổng giám đốc đã thực hiện các quyền và nhiệm vụ được giao đúng với các quy định, bảo đảm lợi ích của Công ty và cổ đông;

- Các Nghị quyết của Hội đồng quản trị ban hành đều được thông qua các thành viên trong Hội đồng với sự nhất trí cao, Ban Tổng giám đốc đã triển khai kịp thời và đúng các nội dung quy định;
- Hội đồng quản trị, Ban tổng giám đốc điều hành việc sản xuất kinh doanh một cách chủ động, tích cực, kịp thời để tìm các giải pháp tháo gỡ khó khăn trong bối cảnh nền kinh tế khủng hoảng như vừa qua.
- Các thông tin cơ bản về hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty đã được đăng tải trên website của công ty.

Ban kiểm soát nhất trí với Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị trong công tác báo cáo công tác quản lý, điều hành năm 2016;

2. Thẩm định báo cáo tài chính năm 2016:

2.1. Kết quả sản xuất kinh doanh năm 2016:

Kết quả thực hiện một số chỉ tiêu kinh tế chủ yếu như sau:

Các chỉ tiêu chủ yếu	Đơn vị tính	Kế hoạch năm 2016	Thực hiện năm 2016	Tỷ lệ TH/KH
1. Doanh thu	đồng	50,000,000,000	26.636.789.296	53%
2. Lợi nhuận sau thuế	đồng	3,000,000,000	(23.189.887.568)	-767%

* **Nhận xét:** Các chỉ tiêu thực hiện không đạt kết quả đã đề ra. Nguyên nhân chủ yếu không đạt được kế hoạch đề là do ảnh hưởng chung của tình hình kinh tế. Đề nghị Ban giám đốc giải trình rõ hơn nguyên nhân không đạt kế hoạch đề ra.

2.2. Tình hình tài chính của Công ty tại ngày 31/12/2016

2.2.1 Bảng cân đối kế toán (tóm tắt):

TÀI SẢN	Số cuối năm	Số đầu năm
I- TÀI SẢN NGẮN HẠN	47,892,352,194	62,299,890,228
1. Tiền và các khoản tương đương tiền	61,424,172	1,979,639,415
2. Các khoản đầu tư tài chính ngắn hạn	241.146.700	241.165.900
3. Các khoản phải thu ngắn hạn	33.607.795.472	40.594.708.707
4. Hàng tồn kho	12.740.565.884	18,150,872,905
5. Tài sản ngắn hạn khác	1.241.419.966	1.333.503.301
II - TÀI SẢN DÀI HẠN	41,818,587,507	57,412,113,312
1. Các khoản phải thu dài hạn	-	1,382,360,806
2. Tài sản cố định	14,831,690,432	19,953,394,429

TÀI SẢN	Số cuối năm	Số đầu năm
3. Tài sản dở dang dài hạn	-	3,812,250,398
4. Đầu tư tài chính dài hạn	15,338,950,528	20,122,915,026
5. Tài sản dài hạn khác	11.647.946.547	12.141.192.653
TỔNG CỘNG TÀI SẢN	89,710,939,701	119,712,003,540
NGUỒN VỐN		
I - NỢ PHẢI TRẢ	36,917,827,913	43,729,004,184
1. Nợ ngắn hạn	36.833.327.913	43,644,504,184
2. Nợ dài hạn	84,500,000	84,500,000
II - VỐN CHỦ SỞ HỮU	52,793,111,788	75,982,999,356
1. Vốn chủ sở hữu	52,793,111,788	75,982,999,356
TỔNG CỘNG NGUỒN VỐN	89,710,939,701	119,712,003,540

2.2.2 Các chỉ tiêu phân tích tài chính

Chỉ tiêu	Đơn vị	Năm 2016
1. Cơ cấu tài sản		
- Tài sản ngắn hạn/ Tổng tài sản	%	53%
- Tài sản dài hạn/ Tổng tài sản	%	47%
2. Cơ cấu vốn/ Tổng nguồn vốn		
- Nợ phải trả/ Tổng nguồn vốn	%	41%
- Vốn chủ sở hữu/ Tổng nguồn vốn	%	59%
3. Khả năng thanh toán		
- Khả năng thanh toán nhanh	Lần	0.57
- Khả năng thanh toán hiện thời	Lần	0.95
4. Tỷ suất lợi nhuận		
- Lợi nhuận trước thuế / Doanh thu	%	-188%
- Lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu	%	-188%

2.3. Công tác lập, kiểm toán Báo cáo tài chính

- Báo cáo tài chính năm 2016 của Công ty được lập theo các chuẩn mực và chế độ kế toán Việt Nam hiện hành.
 - Báo cáo tài chính công ty được kiểm toán bởi Cty TNHH kiểm toán và tư vấn A&C- chi nhánh Hà Nội là đơn vị đã được UBCK Nhà nước chấp thuận kiểm toán các Công ty niêm yết.

Ý kiến của kiểm toán về Báo cáo tài chính là ý kiến chấp nhận toàn bộ và nhấn mạnh “Báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của Công ty cổ phần Vinavico tại ngày 31/12/2016, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán doanh nghiệp Việt nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính”

Vấn đề cần nhấn mạnh

Mặc dù không đưa ra ý kiến ngoại trừ, chúng tôi muốn lưu ý người đọc một số vấn đề sau :

- Theo Nghị quyết Hội đồng quản trị số 125/NQ-HĐQT/VINAVICO ngày 12/8/2016, Hội đồng quản trị công ty quyết định : (i) bàn giao toàn bộ khách hàng của Công ty cho Công ty cổ phần chế biến khoáng sản Vinavico để Công ty này tiếp tục thực hiện việc chăm sóc khách hàng, đảm bảo cung cấp hàng hóa liên tục cho khách hàng.(ii)Chuyển toàn bộ phòng kinh doanh xuất nhập khẩu của Công ty sang Công ty cổ phần chế biến khoáng sản Vinavico

-Kết quả kinh doanh của công ty năm 2016 bị lỗ 23.189.887.568 VNĐ và lỗ lũy kế của Công ty đến ngày 31/12/2016 là 49.894.815.693 VNĐ

Những nội dung này cùng những vấn đề khác được nêu trong thuyết minh số VII.5 cho thấy sự tồn tại của yếu tố không chắc chắn trọng yếu có thể dẫn đến nghi ngờ đáng kể về khả năng hoạt động liên tục của Công ty.

VI.Thực hiện chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn của HĐQT trong việc lãnh đạo, quản lý, điều hành hoạt động của Công ty, HĐQT đã sát sao trong công tác chỉ đạo điều hành việc thực hiện Nghị quyết ĐHĐCĐ năm 2016. HĐQT báo cáo các hoạt động của mình trong năm 2016 tới ĐHĐCĐ như sau:

1. Công tác tổ chức điều hành và giám sát thực hiện:

Năm 2016, Hội đồng quản trị đã tổ chức họp 01 lần và đã ban hành 01 Nghị quyết phục vụ công tác Quản trị của Công ty.

Hội đồng quản trị thường xuyên giám sát, kiểm tra các hoạt động của Ban điều hành về việc thực hiện các Nghị quyết của ĐHĐCĐ, văn bản của Hội đồng quản trị để kịp thời điều chỉnh hoạt động chưa phù hợp với định hướng do ĐHĐCĐ đã đề ra. Thực hiện việc điều chỉnh cơ cấu tổ chức cho phù hợp với yêu cầu mới của hoạt động sản xuất kinh doanh.

Tất cả các cuộc họp của HĐQT đều được ghi nhận bằng Biên bản họp làm căn cứ để ban hành các quyết định, trong trường hợp điều kiện không cho phép tổ chức tiến

hành cuộc họp thì Chủ tịch HĐQT tiến hành lấy ý kiến của các ủy viên HĐQT để thông qua và ban hành nghị quyết và giao cho Ban giám đốc thực hiện.

2. Công tác chỉ đạo sản xuất kinh doanh:

Năm 2016, HĐQT Công ty đã chỉ đạo Ban Tổng Giám đốc Công ty thực hiện nhiệm vụ kế hoạch sản xuất kinh doanh đã được đề ra tại Đại hội đồng cổ đông thường niên 2016. Hàng tháng, hàng quý đều xem xét, đánh giá tình hình thực hiện nhiệm vụ, kế hoạch sản xuất kinh doanh và đầu tư, từ đó chủ động đưa ra những quyết định chỉ đạo, điều chỉnh kịp thời.

2.1 Công tác chỉ đạo đối với hoạt động kinh doanh:

- Chỉ đạo thực hiện chủ trương đa dạng hóa ngành nghề kinh doanh để đối phó với sự thay đổi chính sách và khủng hoảng kinh tế (sản xuất và kinh doanh bột đá; kinh doanh máy móc, đầu tư tài chính...);
- Quy hoạch và sử dụng cán bộ, nhân viên đáp ứng kịp thời yêu cầu nhiệm vụ sản xuất kinh doanh. Cắt giảm các vị trí nhân sự không phát huy được hết năng lực, thay vào đó sẽ giao nhiệm vụ kiêm nhiệm cho các nhân sự chất lượng cao có nhiều đóng góp lâu năm cho công ty;
- Hội đồng quản trị thường xuyên chỉ đạo Ban Tổng Giám đốc kiện toàn tổ chức và bộ máy quản lý của Công ty nhằm phục vụ tốt nhất việc điều hành thực hiện nhiệm vụ kinh doanh của Công ty.

2.3. Hoạt động chỉ đạo và giám sát các hoạt động SXKD khác:

- Đầu tư nhà máy nghiền bột CaCO₃, xây dựng nhà máy với diện tích 4 ha, đầu tư 03 hệ thống dây chuyền nghiền bột siêu mịn CaCO₃ hiện đại, đầu tư nguồn lực con người, sản lượng đạt 80.000 tấn/năm
- Mở rộng thị trường nội địa và xúc tiến thêm thị trường nước ngoài trong đó không ngừng nâng cao chất lượng hàng hóa và cải tiến dây chuyền công nghệ. Tăng cường xuất khẩu bột đá ra nước ngoài và dần dần tập trung để phát triển thành một ngành thế mạnh và cũng từng bước tiếp xúc với thị trường bột đá trong nước;
- Từng bước nâng cao năng lực quản lý cho các cán bộ lãnh đạo;
- Cắt giảm chi phí và thắt chặt chi tiêu trong giai đoạn khó khăn
- Đề ra các phương án kinh doanh phù hợp với thời điểm hiện tại để đảm bảo an toàn tài chính và lợi nhuận ổn định;
- Thoái vốn ở những hạng mục đầu tư không mang lại kết quả để dồn nguồn lực tài chính cho những dự án khả quan hơn;

B - PHƯƠNG HƯỚNG NHIỆM VỤ NĂM 2017

Năm 2017, HĐQT dự kiến kế hoạch hoạt động như sau:

- Tiếp tục tổ chức bộ máy và hoạt động của HĐQT chuyên nghiệp, trách nhiệm; phân công, phân nhiệm rõ ràng, cụ thể nhằm tăng hiệu quả hoạt động của HĐQT;

- Xây dựng chương trình công tác và kế hoạch hoạt động chi tiết của HĐQT năm 2016 và bám sát triển khai thực hiện.
- Tổ chức các phiên họp thường kỳ và bất thường để giải quyết các công việc thuộc thẩm quyền của HĐQT.
- Giao nhiệm vụ, kế hoạch năm 2017 cho BDH; Quyết liệt chỉ đạo và yêu cầu BDH giao nhiệm vụ/kế hoạch cho phòng/đơn vị để tổ chức triển khai thực hiện ngay từ đầu năm. Mục tiêu là thực hiện hoàn thành và hoàn thành vượt mức kế hoạch 2016 do ĐHCĐ giao.
- Đề cao trách nhiệm cá nhân từng thành viên HĐQT; bám sát tiến độ, đôn đốc, kiểm tra, giám sát công tác triển khai thực hiện nhiệm vụ của từng thành viên HĐQT;
- Chỉ đạo sát sao công tác kiểm tra, giám sát, kiểm toán, quyết toán, kiểm kê nhằm mục đích phòng ngừa, hạn chế rủi ro trong hoạt động của Công ty.
- Phát triển doanh nghiệp đi đôi với bảo vệ môi trường và trách nhiệm xã hội, đảm bảo hài hòa lợi ích các cổ đông.

Một số chỉ tiêu đề ra cho năm 2017:

Dựa trên những nhận định về tình hình kinh tế chung của thế giới và của riêng Việt Nam, xét tình hình kinh doanh trong năm 2016 và những thuận lợi, khó khăn trong năm 2016, HĐQT đề ra một số chỉ tiêu kế hoạch cho năm 2017 như sau:

Chỉ tiêu	Năm 2017	Đơn vị
Vốn điều lệ	96,543	Tỷ đồng
Doanh thu	50	Tỷ đồng
Lợi nhuận trước thuế	3	Tỷ đồng
Nhân sự	80	Người
Thu nhập bình quân	7	Triệu đồng

4. Kiểm toán độc lập

a. Đơn vị kiểm toán độc lập

Công ty TNHH kiểm toán và tư vấn A & C, chi nhánh Hà Nội

Địa chỉ: 40 Giảng Võ, Đống Đa, Hà Nội

b. Ý kiến kiểm toán độc lập

“Theo ý kiến của chúng tôi, Báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của Công ty cổ phần Vinavico tại ngày 31/12/2016, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với

chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính.”

Vấn đề cần nhấn mạnh

Mặc dù không đưa ra ý kiến ngoại trừ, chúng tôi muốn lưu ý người đọc một số vấn đề sau :

- Theo Nghị quyết Hội đồng quản trị số 125/NQ-HĐQT/VINAVICO ngày 12/8/2016, Hội đồng quản trị công ty quyết định : (i) bàn giao toàn bộ khách hàng của Công ty cho Công ty cổ phần chế biến khoáng sản Vinavico để Công ty này tiếp tục thực hiện việc chăm sóc khách hàng, đảm bảo cung cấp hàng hóa liên tục cho khách hàng.(ii)Chuyển toàn bộ phòng kinh doanh xuất nhập khẩu của Công ty sang Công ty cổ phần chế biến khoáng sản Vinavico

-Kết quả kinh doanh của công ty năm 2016 bị lỗ 23.189.887.568 VNĐ và lỗ lũy kế của Công ty đến ngày 31/12/2016 là 49.894.815.693 VNĐ

Những nội dung này cùng những vấn đề khác được nêu trong thuyết minh số VII.5 cho thấy sự tồn tại của yếu tố không chắc chắn trọng yếu có thể dẫn đến nghi ngờ đáng kể về khả năng hoạt động liên tục của Công ty

2.1 Đại hội đồng cổ đông: Là cơ quan có thẩm quyền cao nhất của VINAVICO, có quyền quyết định cơ cấu tổ chức hoặc tổ chức lại, giải thể doanh nghiệp; quyết định các kế hoạch đầu tư dài hạn và chiến lược phát triển; quyết định cơ cấu vốn và mua bán tài sản có giá trị từ 50% tổng giá trị tài sản trở lên; quyết định mức chi trả cổ tức, phát hành cổ phiếu và trái phiếu; bổ nhiệm và bãi miễn các thành viên Hội đồng quản trị



Họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2014



2.2 Hội Đồng quản trị: Là tổ chức quản lý cao nhất do Đại hội đồng cổ đông trực tiếp bầu, gồm 05 (năm) thành viên với nhiệm kỳ 05 năm. Hội đồng quản trị có trách nhiệm quản lý hoạt động sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp, có đầy đủ quyền hạn cần thiết để nhân danh VINAVICO quyết định mọi vấn đề liên quan đến trách nhiệm của mình, trừ các vấn đề thuộc quyền hạn của Đại hội đồng cổ đông hoặc đã ủy quyền cho Giám đốc điều hành.

2.3 Ban kiểm soát: Ban kiểm soát do Đại hội đồng cổ đông trực tiếp bầu và có 03 (ba) thành viên với nhiệm kỳ tối đa là 05 năm. Ban Kiểm soát là cơ quan trực thuộc Đại hội đồng cổ đông và có nhiệm vụ giám sát, kiểm tra tính hợp lý, hợp pháp trong các hoạt động quản lý, điều hành, hoạt động kinh doanh, hoạt động tài chính của VINAVICO.

2.4 Ban điều hành:

Tổng giám đốc điều hành do Hội đồng quản trị lựa chọn, bổ nhiệm trong số các thành viên Hội đồng quản trị hoặc thuê tuyển trên cơ sở hợp đồng lao động có thời hạn 05 năm. Tổng Giám đốc điều hành là đại diện theo pháp luật của VINAVICO và có quyền, trách nhiệm điều hành hoạt động thường ngày của doanh nghiệp trên cơ sở các nghị quyết Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị,....

Giúp việc cho Tổng giám đốc có các Phó tổng giám đốc. Các phó tổng giám đốc do Hội đồng quản trị bổ nhiệm trên cơ sở đề nghị của Tổng giám đốc

2.5 Quyền lợi của Ban TGD:

- Tiền lương của Ban TGD do Hội đồng quản trị quy định theo đúng nội dung hợp đồng lao động đã được ký.
- Tiền thưởng của Ban TGD sẽ do Hội đồng quản trị phê duyệt sau khi căn cứ vào kết quả thực hiện SXKD trong năm và được Đại hội đồng cổ đông thông qua.
- Quyền lợi khác: được hưởng các quyền lợi về chế độ thưởng các dịp Lễ, Tết, tháng lương thứ 13 và các trợ cấp khác theo quy chế của Công ty.
- Trường hợp kiêm nhiệm chức vụ UV.HĐQT thì TGD sẽ được hưởng mức thù lao hàng tháng tại theo Nghị quyết của ĐHCĐ đã được thông qua.

4. Chính sách đối với người lao động

4.1 Chế độ làm việc

Về thời gian làm việc: Công ty tổ chức làm việc 8 tiếng/ngày, 6 ngày/tuần, nghỉ trưa 1 tiếng.

Nghỉ phép, nghỉ lễ, Tết, ốm đau thai sản thực hiện theo quy định của Bộ luật Lao động.

Điều kiện làm việc: Văn phòng làm việc, nhà xưởng được đầu tư trang bị đầy đủ máy móc thiết bị hiện đại phục vụ cho công việc. Đối với lực lượng lao động trực tiếp, Công ty trang bị đầy đủ các phương tiện bảo hộ lao động, vệ sinh lao động, các nguyên tắc an toàn lao động được tuân thủ nghiêm ngặt.

4.2 Chính sách lương, thưởng và phúc lợi

Công ty luôn đặt lợi ích người lao động lên hàng đầu, nhân sự giỏi là tài sản vô giá, là sức mạnh của VINAVICO. Người lao động trong Công ty ngoài tiền lương được hưởng theo hợp đồng cố định còn được trả lương, thưởng doanh thu căn cứ theo trình độ, năng lực và hiệu quả công việc được giao. Công ty thường xuyên kiểm tra việc thực hiện các chế độ chính sách về tiền lương, bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế cho cán bộ công nhân viên, nâng bậc lương hàng năm theo kỳ cho nhân viên trong Công ty.

Công ty luôn tạo điều kiện cho người lao động được học tập, nâng cao kiến thức về chuyên môn, nghiệp vụ, thường xuyên cử cán bộ tham gia các khoá tập huấn, đào tạo ngắn hạn, dài hạn về các nghiệp vụ.

Công ty có chính sách khen thưởng xứng đáng với các cá nhân, tập thể có thành tích xuất sắc, có đóng góp sáng kiến về giải pháp kỹ thuật giúp đem lại hiệu quả kinh doanh cao. Đồng thời, Công ty áp dụng các biện pháp, quy định xử phạt đối với các cán bộ có hành vi gây ảnh hưởng xấu đến hoạt động và hình ảnh của Công ty

4.3 Chính sách tuyển dụng và đào tạo

Tuyển dụng: Mục tiêu tuyển dụng của Công ty là thu hút được lao động có năng lực và trình độ chuyên môn phù hợp vào làm việc tại Công ty, đáp ứng nhu cầu mở rộng quy mô hoạt động của Công ty. Tùy theo từng vị trí cụ thể mà Công ty đưa ra những tiêu chuẩn riêng, song tất cả các chức danh đều phải đáp ứng các yêu cầu cơ bản như tốt nghiệp đại học chuyên ngành phù hợp với lĩnh vực hoạt động của Công ty, nhiệt tình, ham học hỏi, yêu thích công việc và chủ động sáng tạo trong công việc. Đối với các vị trí quan trọng, việc tuyển dụng chặt chẽ hơn với các yêu cầu về kinh nghiệm công tác, khả năng phân tích, tác nghiệp độc lập, có trình độ về ngoại ngữ và tin học.

Chính sách thu hút nhân tài: Công ty có chính sách lương, thưởng và những chế độ đãi ngộ cao dành cho các nhân viên giỏi, có trình độ học vấn cao và có nhiều kinh nghiệm trong các lĩnh vực liên quan đến ngành nghề hoạt động của Công ty nhằm một mặt tạo tâm lý ổn định cho nhân viên và mặt khác để tập hợp, thu hút nguồn nhân lực giỏi về làm việc cho Công ty.

VI - Thông tin cổ đông và Quản trị công ty

1. Hội đồng Quản trị, Ban kiểm soát

- Hội đồng quản trị: số lượng thành viên HĐQT công ty hiện nay có 05 thành viên, trong đó số thành viên độc lập không điều hành là 03 thành viên.

- Ban kiểm soát: thành viên Ban kiểm soát gồm 03 thành viên, trong đó không có thành viên nào kiêm nhiệm chức vụ điều hành công ty.

1. Hoạt động của Hội đồng quản trị

- HĐQT công ty thực hiện và triển khai nhiệm vụ do Đại hội đồng cổ đông giao, đảm bảo thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn đúng điều lệ và quy định pháp luật

2. Hoạt động của Ban Kiểm soát:

Ban kiểm soát đã tiến hành kiểm tra, giám sát việc tuân thủ các quy định của Luật Doanh nghiệp, Điều lệ tổ chức hoạt động của Công ty, Quy chế quản lý tài chính, Quy chế tổ chức và hoạt động của Ban kiểm soát của Công ty trong việc quản lý, giám sát hoạt động điều hành sản xuất kinh doanh của Công ty, cụ thể BKS đã thực hiện các hoạt động sau:

- Kiểm tra, giám sát hoạt động triển khai nghị quyết Đại hội đồng cổ đông của Hội đồng quản trị và Ban Giám đốc;
- Xem xét tính phù hợp của các Quyết định của Hội đồng quản trị trong công tác quản lý, điều hành;
- Kiến nghị tới ĐHCĐ thường niên 2016 về những bất cập trong quản lý của ban giám đốc.
- Kiểm tra, giám sát hoạt động điều hành sản xuất của Tổng giám đốc và Ban Giám đốc, xem xét sự phù hợp của các hợp đồng kinh tế, quyết định của Tổng giám đốc trong năm 2015;
- Kiểm soát trình tự, thủ tục ban hành các văn bản của công ty, phù hợp với quy định của Pháp luật, Điều lệ Công ty;

- Thẩm tra báo cáo tài chính quý và báo cáo tài chính năm nhằm đánh giá tính trung thực và hợp lý các số liệu tài chính. Đồng thời, phối hợp với Kiểm toán độc lập xem xét ảnh hưởng của các sai sót kế toán và kiểm toán trọng yếu đến báo cáo tài chính.

3. Thù lao Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát

a. Số lượng thành viên

- Số lượng thành viên Hội đồng quản trị: gồm 05 thành viên

Ông Mai Hồng Bằng	Chủ tịch HĐQT
Ông Mai Văn Sơn	Ủy viên HĐQT
Ông Nguyễn Thạch Quý	Ủy viên HĐQT
Ông Mai Ngọc Mạnh	Ủy viên HĐQT
Bà Nguyễn Thị Hoa Huế	Ủy viên HĐQT

- Số lượng thành viên Ban kiểm soát: gồm 03 thành viên

Ông Nguyễn Thành Bao	Trưởng Ban kiểm soát
Ông Lã Thị Thúy Hạnh	Thành viên
Ông Dương Thị Hồng Thúy	Thành viên

b. Với chế độ thù lao được ĐHCĐ thường niên 2016 thông qua như sau:

Đơn vị: đồng

STT	Chức vụ	Số lượng	Mức thù lao/01 tháng/01 người	Thực hiện	Ghi chú
1	Chủ tịch Hội đồng quản trị	1	4.000.000	4.000.000	
2	Ủy viên Hội đồng quản trị	4	2.000.000	2.000.000	
3	Trưởng Ban kiểm soát	1	2.000.000	2.000.000	
4	Ủy viên Ban kiểm soát	1	1.000.000	1.000.000	

- Tổng mức thù lao và một số chi phí liên quan cho HĐQT, BKS đã được HĐQT trình cổ đông biểu quyết thông qua tại ĐHCĐ thường niên 2016 tổ chức ngày 21/04/2016.

4. Vốn, cổ phần

Công ty có vốn điều lệ theo Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh lần 11 ngày 24/09/2013 là: **96.543.810.000 đồng**, tương ứng với 9.654.381Cổ phần

TT	Cổ đông	Tỷ lệ (%)	Số cổ phần nắm giữ
1	Mai Hồng Bàng	20,5	1.935.522
2	Các cổ đông khác	79,5	7.718.859
	Cộng	100%	Cổ phần

Vốn góp thực tế của các cổ đông vào Công ty tại thời điểm 31/12/2016 là **96.543.810.000** đồng.

Hiện nay, 8,454,381 cổ phiếu Công ty cổ phần Vinavico đã được niêm yết trên sàn Giao dịch chứng khoán Hà Nội, còn 1.260.000 cổ phiếu do Công ty cổ phần chế biến khoáng sản Vinavico nắm giữ đang chờ được sự chấp thuận của cơ quan nhà nước có thẩm quyền.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ



CHỦ TỊCH HĐQT
Mai Hồng Bàng

Nơi gửi:

- UBCKNN
- Sở GDCK Hà Nội
- HĐQT, BKS
- Các cổ đông
- Lưu VT, HĐQT